

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 57/2025/QĐST-DS

T, ngày 10 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 89/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Phước Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: số 12 Võ Ngọc Q, Phường 6, thành phố T, tỉnh L.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1992

Nơi ĐKTT: số 59A đường số 4, khu dân cư D9TGĐ1, Phường 6, thành phố T, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Ngọc T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp 5, xã N, huyện T, tỉnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ:

- Ông Nguyễn Thành N và bà Dương Thị Ngọc T thống nhất còn nợ ông Huỳnh Phước Đ số tiền 413.280.000 đồng (*Bốn trăm mười ba triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

- Ông Nguyễn Thành N thống nhất còn nợ ông Huỳnh Phước Đ số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*).

Về nghĩa vụ và phương thức trả nợ:

- Chậm nhất đến ngày 27/5/2025 ông Nguyễn Thành N và bà Dương Thị Ngọc T phải có nghĩa vụ liên đới trả toàn bộ số nợ 413.280.000 đồng cho ông Huỳnh Phước Đ.

- Chậm nhất đến ngày 27/7/2025 ông Nguyễn Thành N phải có nghĩa vụ trả số nợ 200.000.000 đồng cho ông Huỳnh Phước Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Huỳnh Phước Đ và bị đơn Nguyễn Thành Nghĩa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Ngọc T thống nhất ông N và bà T có nghĩa vụ liên đới chịu án phí số tiền là 10.265.600 đồng (của số nợ 413.280.000 đồng) và ông Nguyễn Thành N có nghĩa vụ chịu án phí số tiền là 5.000.000 đồng (của số nợ 200.000.000 đồng). Ông Huỳnh Phước Đ không phải chịu án phí nên được hoàn lại tạm ứng án phí số tiền 10.265.600 đồng theo biên lai thu số 0001344 ngày 17/02/2025 và số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001503 ngày 28/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- Viện kiểm sát TPTA;
- THADS TPTA;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Loan